

Bản án số: 49/2021/HNGĐ-ST
Ngày : 15-10-2021
V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng.

Các hội thẩm nhân dân:

+ Ông: Bùi Ngọc Hà;

+ Ông: Nguyễn Xuân Ninh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Đông –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh tham gia phiên tòa:
Ông K' Dem – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 228/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020 về việc: “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Phùng Thị Ngọc Ph**, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: số nhà 02 H, TT D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Hữu N**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: 34 T, TT D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

(Chị Ph có mặt, anh N vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Phùng Thị Ngọc Ph trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi (Ph) và anh Nguyễn Hữu N tự nguyện kết hôn năm 2001, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại 34 H, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không chung quan điểm

sống thường xuyên cãi vã. Hiện nay tôi và anh N đã sống ly thân nhau. Tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Toà án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Hữu N.

Về con chung: Tôi và anh Nguyễn Hữu N có hai con chung tên Nguyễn Quỳnh Ngọc T, sinh ngày 23/7/2002 (đã trưởng thành và hoàn toàn khỏe mạnh) và cháu Nguyễn Hữu Th, sinh ngày 12/02/2008. Hiện cháu Nguyễn Hữu Th có nguyện vọng ở với anh Nguyễn Hữu N thì tôi đồng ý.

Về tài sản chung, tài sản nợ chung, tài sản cho vay chung và tài sản riêng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Hữu N: Tòa án nhân dân huyện Di Linh đã triệu tập hợp lệ nhiều lần anh Nguyễn Hữu N nhưng anh N đều vắng mặt không rõ lý do nên không lấy được lời khai của anh N.

Tòa án nhân dân huyện Di Linh đã đến thị trấn D, huyện D để tiến hành xác minh quan hệ hôn nhân và mâu thuẫn gia đình, con chung giữa chị Ph và anh N để làm căn cứ giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh phát biểu quan điểm về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Phùng Thị Ngọc Ph với anh Nguyễn Hữu N được ly hôn, giao con chung cháu Nguyễn Hữu Th, sinh ngày 12/02/2008 cho anh Nguyễn Hữu N trực tiếp nuôi dưỡng, chị Ph không phải cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: Chị Phùng Thị Ngọc Ph chịu 300.000 đồng án phí xin ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Tòa án nhân dân huyện Di Linh nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, anh Nguyễn Hữu N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hay chớ ngại khách quan. Căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung là đúng pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị Ngọc Ph và anh Nguyễn Hữu N tự nguyện kết hôn năm 2001, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại số 34 H, TT D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không chung quan điểm sống thường xuyên cãi vã. Hiện nay chị Ph và anh N đã sống ly thân nhau.

Xét mâu thuẫn giữa chị Phùng Thị Ngọc Ph và anh Nguyễn Hữu N đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không

đạt được. Căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật của Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Phùng Thị Ngọc Ph và anh Nguyễn Hữu N được ly hôn là phù hợp.

[3] Về nuôi con chung: Chị Phùng Thị Ngọc Ph và anh Nguyễn Hữu N có hai con chung tên Nguyễn Quỳnh Ngọc T, sinh ngày 23/7/2002 (đã trưởng thành và hoàn toàn khỏe mạnh) và cháu Nguyễn Hữu Th, sinh ngày 12/02/2008, hiện đang do anh Nguyễn Hữu N trực tiếp nuôi dưỡng. Hiện cháu Nguyễn Hữu Th có nguyện vọng ở với anh Nguyễn Hữu N thì chị Ph đồng ý.

Xét quyền lợi mọi mặt của con, khả năng nuôi dưỡng của mỗi bên, sự ổn định cuộc sống của con, nguyện vọng của con và qua xác minh tại địa phương. Căn cứ Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Giao con chung là cháu Nguyễn Hữu Th, sinh ngày 12/02/2008 cho anh Nguyễn Hữu N trực tiếp nuôi dưỡng, do triệu tập anh N nhiều lần nhưng vắng mặt nên không lấy được lời khai về việc cấp dưỡng nuôi con chung nên Chị Phùng Thị Ngọc Ph không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp. Sau này nếu phát sinh tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[4] Về tài sản: Chị Ph khai không có tài sản chung; nợ chung và cho vay chung không có, trong khi Tòa án triệu tập anh Nguyễn Hữu N nhiều lần nhưng đều vắng mặt không ghi nhận được lời khai nên không đề cập giải quyết phần tài sản, nợ chung trong bản án này.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, chị Phùng Thị Ngọc Ph phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là phù hợp

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 144; Điều 147; điều 227; điều 228 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Phùng Thị Ngọc Ph, xử cho Chị Phùng Thị Ngọc Ph và anh Nguyễn Hữu N được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Hữu Th, sinh ngày 12/02/2008 cho anh Nguyễn Hữu N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ tuổi thành niên.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn và thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Chị Phùng Thị Ngọc Ph chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số AA/2017/0001564 ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- UBND TT Di Linh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Đồng